

Số: 119/BC-TTBVTV

Lâm Đồng, ngày 16 tháng 8 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ tháng 8 và Kế hoạch tháng 9 năm 2022

Căn cứ Thông báo số 10/TB-SNN ngày 26/01/2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT Lâm Đồng, về việc giao nhiệm vụ công tác năm 2022 cho Chi cục Trồng trọt và BVTV,

Chi cục Trồng trọt và BVTV báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ tháng 8 và kế hoạch thực hiện tháng 9 năm 2022, như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THÁNG 8 NĂM 2022

1. Tình hình sản xuất nông nghiệp

Trong tháng, tuy ảnh hưởng của áp thấp nhiệt đới, nhiều địa phương có mưa khá lớn (lượng mưa trung bình toàn tỉnh tăng 453,6 ml so với tháng trước) nhưng tình hình sản xuất, gieo trồng vẫn đảm bảo tiến độ theo kế hoạch.

Tổng diện tích gieo trồng lũy kế đạt 369.882,4 ha/392.069 ha (đạt 94,34% KH) và bằng 103,71 % so với cùng kỳ.

1.1. Cây hàng năm: Diện tích 103.339,1 ha/ 126.229 ha (đạt 81,87% KH).

- Vụ Đông xuân 2021-2022: Diện tích gieo trồng đạt 40.852,3 ha/40.072 ha (đạt 101,95% KH), chủ yếu diện tích sản xuất lúa, ngô, rau, hoa, bao gồm:

+ Cây lúa: 8.928,7 ha/8.855 ha (đạt 100,83% KH), diện tích thu hoạch 8.752,3 ha, sản lượng 49.872,9 tấn.

+ Cây ngô: 1.725,7 ha/1.901 ha (đạt 90,78% KH), diện tích thu hoạch 1.725,7 ha, sản lượng 11.480,5 tấn.

+ Cây rau các loại: 25.353,5 ha/24.550 ha (đạt 103,27% KH), diện tích thu hoạch 25.353,5 ha, sản lượng 926.672,4 tấn.

+ Cây hoa các loại: 3.789 ha/3.691 ha (đạt 102,66% KH), diện tích thu hoạch 3.789 ha, sản lượng 1.536.752 ngàn cành.

- Vụ Hè thu năm 2022: Diện tích gieo trồng đạt 39.086,3 ha/39.769 ha (đạt 98,28% KH), bao gồm:

+ Cây lúa: 5.388,6 ha/5.755 ha (đạt 93,63% KH), diện tích thu hoạch 3.530,5 ha, sản lượng 21.070,9 tấn.

+ Cây ngô: 2.969,1 ha/3.240 ha (đạt 91,64% KH), diện tích thu hoạch 2.969,1 ha, sản lượng 16.518 tấn.

+ Cây khoai lang: 839 ha/1.369 ha (đạt 61,29% KH), diện tích thu hoạch 839 ha, sản lượng 18.674,2 tấn.

+ Cây đậu phụng và đậu tương: 360 ha/230 ha (đạt 156,52% KH), diện tích thu hoạch 360 ha, sản lượng 634,5 tấn.

+ Cây đậu các loại: 234,6 ha/489 ha (đạt 47,98% KH), diện tích thu hoạch 234,6 ha, sản lượng 292,7 tấn.

+ Cây rau các loại: 26.316,5 ha/25.800 ha (đạt 102% KH), diện tích thu hoạch 26.316,5 ha, sản lượng 1.039.490,9 tấn.

+ Cây hoa các loại: 2.978,5 ha/2.886 ha (đạt 103,21% KH), diện tích thu hoạch 2.978,5 ha, sản lượng 1.105.239,5 ngàn cành.

- Vụ Mùa năm 2022: Diện tích gieo trồng đạt 18.314,3 ha/41.698 ha (đạt 43,9% KH), chủ yếu diện tích sản xuất lúa, ngô, rau, hoa, bao gồm:

+ Cây lúa: 8.073,1 ha/12.291 ha KH, đạt 65,7% so với KH.

+ Cây ngô: 891,4 ha/2.017 ha KH, đạt 44,2% KH.

+ Cây đậu các loại: 23 ha/276 ha KH, đạt 8,3% KH.

+ Cây rau các loại: 8.646,8 ha/23.650 ha (đạt 36,6% KH), diện tích thu hoạch 167.942,3 ha, sản lượng 167.942,3 tấn.

+ Cây hoa các loại: 680 ha/2.604 ha (đạt 26,1% KH), diện tích thu hoạch 536,3 ha, sản lượng 212.895,5 ngàn cành.

1.2. Cây lâu năm: Diện tích 266.543,3 ha/ 265.840 ha (đạt 100,26% KH).

Cây cà phê diện tích 172.329,5 ha; chè 11.142,1 ha; điều 22.051,7 ha; tiêu 1.995,5 ha; dâu tằm 10.127,2 ha; cây ăn quả 30.698,3 ha; ca cao 172,5 ha; tre lấy măng và tằm vông 313,8 ha; cao su 9.166,2 ha; mắc ca 7.772,7 ha; chanh dây 773,5 ha.

2. Kết quả thực hiện chuyển đổi giống cây trồng và ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao

2.1. Chuyển đổi giống cây trồng

Đến nay, toàn tỉnh đã chuyển đổi 10.749,1 ha/ 10.405 ha (đạt 103,3%). Trong đó: tái canh, ghép cải tạo cà phê 5.166 ha (tái canh cà phê với 2.269 ha, trồng tái canh cà phê chè 47 ha; ghép cải tạo 2.850 ha); diện tích trồng tái canh cây điều 347 ha, chuyển đổi sang cây trồng khác 983 ha; trồng mới, chuyển đổi trên các cây trồng khác 2.832,1 ha (cây chè 304 ha; cây tiêu 7,8 ha; cây dâu tằm 625 ha; cây ăn quả 1.346 ha; cao su 91 ha; mắc ca 388,8 ha; chanh dây 69,5 ha); chuyển đổi cây trồng trên đất lúa 1.421 ha (cây ngô 1.018,5 ha, lạc 1 ha, dưa hấu 67 ha, rau các loại 241 ha, hoa các loại 9 ha, đậu các loại 39 ha, dâu tằm 30 ha, khoai lang 9 ha, cây trồng khác 6,5 ha).

2.2. Ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao, công nghệ thông minh

Toàn tỉnh hiện có 63.876 ha/ 64.810 ha sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo tiêu chí mới (đạt 98,6% KH năm); trong đó có 26.180,2 ha rau; 2.161,2 ha hoa; 4.954 ha chè; 21.706 ha cà phê; 5.045 ha lúa; 3.463 ha cây ăn quả; 134 ha cây dược liệu; 20,2 ha nấm và 232,6 ha cây trồng khác (vườn ươm, dâu tây, phúc bồn tử, ...).

3. Công tác phòng, chống sâu, bệnh hại cây trồng

- Công tác điều tra dự tính dự báo sâu, bệnh hại:

+ Phối hợp Trung tâm Nông nghiệp các huyện, thành phố duy trì, thực hiện tốt công tác điều tra dự tính dự báo, phát hiện và cảnh báo sâu bệnh kịp thời để nông dân chủ động phòng chống.

+ Trong tháng 8/2022, bọ xít muỗi hại cà phê, bệnh virus hại cà chua, tuyến trùng hại dâu tằm tăng nhẹ so với tháng trước, các đối tượng dịch hại khác ít biến động và giảm nhẹ. Cụ thể, trên cây ngô: sâu keo mùa thu gây hại 102,5 ha tại Lạc Dương, Đơn Dương, Đức Trọng (nhiễm nặng 10 ha), giảm 13,7 ha so với tháng trước; cà phê chè: bọ xít muỗi gây hại nhẹ - trung bình 1.535,2 ha tại Lạc Dương, Đà Lạt (tăng 300 ha so với tháng trước); cây điều: bọ xít muỗi gây hại 4.367,7 ha (giảm 318,4 ha so với tháng trước); thán thư gây hại 3.801,5 ha (giảm 581 ha so với tháng trước); cây cà chua: bệnh xoắn lá virus gây hại 434,4 ha tại Đơn Dương, Đức Trọng (50 ha nhiễm nặng), tăng 71,7 ha so với tháng trước; hoa cúc: bệnh virus sọc thân gây hại 24 ha tại Đà Lạt (tăng 04 ha so với tháng trước); dâu tằm: bệnh tuyến trùng hại 707,8 ha tại Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên, Lâm Hà (129,7 ha nhiễm nặng), tăng 67,9 ha so với tháng trước.

- Công tác chỉ đạo phòng chống dịch hại cây trồng:

+ Giám sát tình hình gây hại của bệnh virus hại cà chua, hoa cúc tại vườn ươm: Lấy 30 mẫu cây giống, hạt giống cà chua phân tích các loài virus gây hại phổ biến như TSWV, TOMV, CMV, Tosspovirus ...

+ Tập huấn 6 lớp/ 282 nông dân tham dự về phòng trừ bệnh tuyến trùng hại dâu tằm tại Đạ Tẻh.

+ Tiếp tục thực hiện 02 mô hình phòng trừ tổng hợp sâu bệnh hại trên cây dâu tằm tại Lâm Hà; 01 mô hình phòng trừ bệnh đạo ôn/lúa tại Đức Trọng; 01 mô hình nghiên cứu biện pháp phòng trừ bệnh virus chanh dây tại Đức Trọng. Điều tra thành phần sâu bệnh hại cây mắc ca tại các huyện Lâm Hà, Đam Rông, Đức Trọng, Di Linh, Bảo Lâm.

4. Công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực Trồng trọt và BVTV

- Thực hiện 01 cuộc kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong hoạt động kinh doanh phân bón, thuốc BVTV đối với 31 cơ sở. Kết quả: Phát hiện 14 cơ sở vi phạm với các hành vi: Buôn bán thuốc BVTV có nhãn sai qui định (12 trường hợp); buôn bán thuốc BVTV khi Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc hết hạn (2 trường hợp); buôn bán thuốc BVTV khi không có Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc (01 trường hợp); buôn bán phân bón khi không có Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón (01 trường hợp); người trực tiếp buôn bán thuốc BVTV không có bằng cấp, chứng chỉ theo quy định (01 trường hợp). Xử phạt vi phạm hành chính 03 trường hợp, số tiền 15,5 triệu đồng.

- Kiểm tra chất lượng 16 mẫu phân bón, 14 mẫu thuốc BVTV (đang chờ kết quả).

- Xác nhận nội dung quảng cáo thuốc BVTV đối với 05 công ty/30 cuộc hội thảo, quảng cáo phân bón của 01 công ty.

- Thẩm định cấp 36 Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón, thuốc BVTV.

- Thực hiện rà soát, đánh giá và tình hình quản lý, khai thác cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm, đồng thời đề xuất Quyết định hủy bỏ 08 cây cà phê vối, cà phê chè và 03 vườn cây cà phê đầu dòng.

5. Công tác kiểm dịch thực vật (KDTV)

- Kiểm dịch thực vật nội địa: Số lượng giống cây trồng nhập khẩu về Lâm Đồng trong tháng là 5,84 triệu cây, củ hoa các loại (hoa hồ điệp, hoa lily, cát tường, sống đời, cúc, dâm bụt, loa kèn, hoa hồng, cẩm tú cầu và cây giống mô các loại...) của 5 công ty (Thành Nông, Trường Hoàng, Tường Vy, Linh Ngọc, Hasfram); 3.069 kg hạt giống rau, củ các loại (cà chua, ớt ngọt, hành tây, hành boaro, bắp cải, cà rốt, su hào, xà lách, củ cải) của Công ty Phù Sa; từ 7 nước (Hà Lan, Đài Loan, Trung Quốc, Pháp, Hàn Quốc, Nhật Bản, Indonesia).

- KDTV xuất khẩu tại Lâm Đồng: Trong tháng, Chi cục KDTV vùng II thực hiện KDTV xuất khẩu cho 23 công ty với 14,39 triệu cành hoa các loại; 65,05 tấn rau, củ, quả các loại; 751,90 tấn khoai lang, khoai tây; 47,57 tấn hạt điều và 24,00 tấn nước chanh dây đông lạnh đi 19 nước.

6. Công tác quản lý dư lượng thuốc BVTV

- Phân tích định tính 49 mẫu/ 500 mẫu rau, củ, quả các loại, dâu tây, sầu riêng, bơ (đạt 9,8% KH). Kết quả 49/49 mẫu an toàn (chiếm 100%).

- Ký kết hợp đồng với đơn vị trúng thầu về phân tích định lượng dư lượng thuốc BVTV trên rau, trái cây, chè.

7. Tiến độ triển khai chương trình, đề án, kế hoạch

7.1. Kế hoạch phát triển mắc ca bền vững tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2022-2030, định hướng đến năm 2050

Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tại Quyết định số 1418/QĐ-UBND ngày 10/8/2022.

7.2. Đề án “Quản lý và phát triển nhà kính sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, thông minh thích ứng biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

Báo cáo cơ sở đề xuất các tiêu chí xây dựng nhà kính trong đề án Quản lý và phát triển nhà kính sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, thông minh thích ứng biến đổi khí hậu.

7.3. Kế hoạch cấp mã số vùng trồng

- Thực hiện kế hoạch số 1121/KH - SNN ngày 26/5/2022 “Kế hoạch Cấp mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói nông sản trên địa bàn Lâm Đồng giai đoạn 2022 - 2025” năm 2022.

- Hướng dẫn Công ty TNHH Long Thủy bổ sung hồ sơ về mã số vùng trồng và cơ sở đóng gói sầu riêng tươi theo yêu cầu tại văn bản 2349/BVTV-HTQT của Cục BVTV ngày 10/8/2022.

- Hỗ trợ cơ sở đóng gói sầu riêng tươi của các Công ty TNHH Trung Bảo Tín (Đạ Hoai) và Blao’Food (Bảo Lộc) chuẩn bị quay, kiểm tra trực tuyến về đóng gói sầu riêng tươi cho đoàn Trung Quốc.

7.4. Đề án nhập khẩu giống hoa có bản quyền phục vụ phát triển ngành sản xuất hoa giai đoạn 2021 - 2025

Thực hiện Kế hoạch số 1326/SNN-KH ngày 30/7/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT, về việc Thực hiện Đề án “Nhập khẩu giống hoa có bản quyền phục vụ phát triển ngành sản xuất hoa giai đoạn 2021-2025” năm 2021.

Đến nay đã có 03 công ty nhập khẩu 325.644/2.012.000 cây, lá, củ giống hoa hạt, củ hoa giống (đạt 16,23% kế hoạch của năm 2021), cụ thể: công ty Đà Lạt Hasfarm đã nhập khẩu 23 lô giống từ nước Hà Lan, Thái Lan, Nhật Bản, Israel, Trung Quốc với số lượng 31.480 củ hoa Loa kèn (21,0% so với giấy phép); 97.000 hạt hoa Chuông (đạt 97,0% so với giấy phép); 9.000 hạt hoa Mào gà (90,0% so với giấy phép); 150.000 hạt cúc ma trận (đạt 100% so với giấy phép); 15.000 hạt cẩm chướng (đạt 100% so với giấy phép); 9.000 ngọn hoa hồng (đạt 90% so với giấy phép) 277.435 hạt cây, ngọn các loại khác như hoa Craspedia, Scabiosa ... (đạt từ 15 - 20% so với giấy phép). Công ty TNHH Linh Ngọc đã nhập khẩu 01 lô giống hoa huệ tây từ Hà lan với số lượng 1.728 củ hoa Loa kèn (3,5% so với giấy phép); Công ty TNHH Hoa Chi An đã nhập khẩu 03 lô giống hoa từ Hà lan với số lượng 7.729 củ giống hoa calla lily, cây môn, cây thực dược (12,2 - 23% so với giấy phép).

7.5. Chương trình quản lý dịch hại tổng hợp (IPM)

Thực hiện theo Quyết định số 72/QĐ-SNN ngày 29/3/2022 của Sở Nông nghiệp & PTNT, về việc phê duyệt kế hoạch và dự toán thực hiện công tác phòng, trừ dịch bệnh và chương trình quản lý dịch hại tổng hợp (IPM) trên cây trồng năm 2022.

Tiếp tục triển khai 01 lớp huấn luyện nông dân về IPM trên cây cà phê tại Di Linh; Tổng kết 01 lớp huấn luyện nông dân về IPM trên cây lúa tại huyện Đạ Tẻh, triển khai 02 mô hình IPM trên cây cà phê tại Đức Trọng, Lâm Hà; 02 mô hình IPM trên cây lúa tại Cát Tiên, Di Linh.

II. NHIỆM VỤ THÁNG 9 NĂM 2022

1. Chỉ đạo sản xuất

Tập trung chỉ đạo các đơn vị, địa phương thu hoạch sản xuất vụ Hè Thu và làm đất gieo trồng vụ Mùa đúng thời vụ, đảm bảo đạt chỉ tiêu kế hoạch được giao.

2. Công tác phòng, chống dịch hại cây trồng

- Công tác điều tra DTDB sâu bệnh hại

+ Duy trì ứng dụng phần mềm PPDMS 2.0 trong công tác điều tra DTDB sâu bệnh hại cây nông nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh.

+ Phối hợp với TTNN các huyện, thành phố thực hiện công tác điều tra DTDB trên cây nông nghiệp theo quy định của ngành (1 tuần/lần) bằng phần mềm PPDMS 2.0

+ Kiểm tra việc thực hiện công tác DTDB sâu bệnh của TTNN huyện Đạ Huoai, Cát Tiên.

- Công tác phòng chống dịch hại cây trồng

+ Biên soạn, in ấn 3.000 tờ rơi về hướng dẫn phòng trừ bọ xít muỗi hại cây bơ.

+ Tiếp tục thực hiện 02 mô hình PTTH sâu bệnh hại cây dâu tằm tại Lâm Hà; 01 mô hình PTTH bệnh virus hại cây chanh dây, 01 mô hình PTTH bệnh đạo ôn hại lúa tại Đức Trọng.

+ Điều tra 30 phiếu về tình hình sử dụng thuốc BVTV trên cây cà phê, sầu riêng.

3. Công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực trồng trọt và BVTV

- Kiểm tra 12 cơ sở kinh doanh phân bón, thuốc BVTV trên địa bàn TP Bảo

Lộc, huyện Đơn Dương, Di Linh, Bảo Lâm.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Kiểm dịch thực vật nội địa

Kiểm dịch thực vật nội địa đối với các đơn vị nhập khẩu giống rau, hoa và sinh vật có ích nhập khẩu về sử dụng tại địa phương.

5. Quản lý dư lượng thuốc BVTV

Kiểm tra và giám sát dư lượng thuốc BVTV trong 150 mẫu (100 mẫu định lượng và 50 mẫu định tính) rau, quả tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh rau, trái cây tại thành phố Đà Lạt và các huyện Đơn Dương, Đức Trọng, Bảo Lâm, Đạ Hoai.

6. Thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch

6.1. Tổ chức triển thực hiện Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp hướng đến phát triển toàn diện, bền vững, hiện đại năm 2022

- Đôn đốc các địa phương báo cáo và tổng hợp báo cáo tình hình sản xuất 9 tháng năm 2022.

- Tổng hợp tiến độ tái canh, ghép cải tạo cà phê; trồng mới chuyển đổi các cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm.

- Triển khai 02 mô ứng dụng đồng bộ công nghệ thông minh; 03 mô hình sản xuất bền vững, thích ứng biến đổi khí hậu năm 2022.

6.2. Đề án Quản lý và phát triển nhà kính sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, thông minh thích ứng biến đổi khí hậu và Đề án Phát triển được liên kết với chế biến và tiêu thụ trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2021 - 2025: Triển khai thực hiện sau khi được UBND tỉnh phê duyệt Đề án.

6.3. Kế hoạch phát triển mắc ca bền vững tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2022-2030, định hướng đến năm 2050: Xây dựng Hướng dẫn triển khai, giao nhiệm vụ cho các đơn vị trực thuộc Sở và các địa phương.

6.4. Chương trình quản lý dịch hại tổng hợp: Tiếp tục thực hiện 02 mô hình IPM trên cây cà phê tại Lâm Hà, Đức Trọng; 01 lớp IPM/cà phê tại Di Linh; triển khai 02 mô hình IPM trên cây lúa tại huyện Cát Tiên, Di Linh.

6.5. Kế hoạch cấp mã số vùng trồng

- Tiếp tục phối hợp với Phòng Nông nghiệp & PTNT các huyện và Phòng Kinh tế các thành phố thực hiện hướng dẫn 19 mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng, trong đó có 14 mã sâu riêng; 03 mã bưởi; 01 mã măng cụt; 01 mã mắc ca.

- Phối hợp với các địa phương, doanh nghiệp, hợp tác xã chuẩn bị hồ sơ, thủ tục theo yêu cầu để đề xuất Cục BVTV xem xét, cấp mã số vùng trồng, tạo thuận lợi cho xuất khẩu nông sản.

7. Nhiệm vụ khác

- Tổ chức Hội nghị quản lý vật tư nông nghiệp tỉnh Lâm Đồng năm 2022.

- Bổ sung, hoàn thiện Dự thảo Kế hoạch tổ chức Hội thảo “Chiến lược phát triển bền vững ngành hoa Đà Lạt - Lâm Đồng trong điều kiện biến đổi khí hậu và

hội nhập quốc tế đến năm 2030”; tham mưu Sở có văn bản lấy ý kiến các Sở, ngành, địa phương.

- Kiểm tra, hướng dẫn và hỗ trợ địa phương xây dựng Vùng sản xuất cà phê ứng dụng công nghệ cao xã Đình Lạc, huyện Di Linh và xã Lộc Đức, huyện Bảo Lâm.

- Đề xuất nhiệm vụ khoa học về “Nghiên cứu ứng dụng đồng bộ các giải pháp kỹ thuật canh tác bền vững trên đất dốc nâng cao thu nhập cho người dân tại 3 huyện phía Nam tỉnh Lâm Đồng” và “Nghiên cứu xây dựng quy trình nhân giống cây sâm ngọc linh tại Lâm Đồng bằng phương pháp thực sinh”.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ tháng 8 và kế hoạch thực hiện tháng 9 năm 2022 của Chi cục Trồng trọt và BVTV Lâm Đồng./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp & PTNT;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Lưu VT.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Trần Quang Duy